



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 28/09/2026 16:34:09

Phụ lục

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH TÁI THIẾT KẾ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA CỦA LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1809 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TÁI THIẾT KẾ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)	Sở Khoa học và Công nghệ

Phần II

QUY TRÌNH TÁI THIẾT KẾ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

DANH MỤC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Thủ tục hành chính: TTHC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Khoa học và Công nghệ: KH&CN
- Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành: KH&QLCN
- Công chức Bộ phận Một cửa: CCMC

Tên thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).

Mã TTHC: 1.014675. Tổng thời gian thực hiện TTHC:

- 13 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) (*giảm 02 ngày so với thời hạn giải quyết hiện hành là 15 ngày*).

- 23 ngày làm việc đối với sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (*giảm 02 ngày so với thời hạn giải quyết hiện hành là 25 ngày*).

a) Phương án thực hiện tái thiết kế quy trình giải quyết TTHC: giảm các bước xử lý không cần thiết, giảm thao tác thực hiện trên môi trường số. Quy trình hiện hành gồm 08 bước; phương án tái thiết kế giảm 01 bước xử lý trung gian, còn 07 bước.

b) Quy trình giải quyết TTHC sau khi thực hiện tái thiết kế như sau:

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng KH&QLCN	CCMC của Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ điều chỉnh quy trình điện tử và tích hợp kiểm thử
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KH&QLCN	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Giấy phép hoặc Công văn thông báo không cấp Giấy phép (trường hợp không đủ điều kiện). Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ: trả lại hồ sơ cho Bộ phận Một cửa để thực hiện việc yêu cầu bổ sung theo quy định	Chuyên viên Phòng KH&QLCN	6 ngày (nhóm 13 ngày) 16 ngày (nhóm 23 ngày)	
B4	Xem xét văn bản xử lý, hoàn thiện hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KH&QLCN	3 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở	2 ngày	
B6	Phát hành văn bản; chuyển kết quả giải quyết	Văn thư Sở	0,5 ngày	
B7	Trả kết quả giải quyết TTHC; thống kê, theo dõi	CCMC của Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày	
	Tổng thời gian giải quyết		13 ngày làm việc/23 ngày làm việc	

Ghi chú: Thời gian giải quyết được tái thiết kế giảm 02 ngày đối với từng nhóm thủ tục so với thời gian tương ứng: từ 15 ngày xuống 13 ngày đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, PET/CT, SPECT/CT; từ 25 ngày xuống 23 ngày đối với thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp). Các bước thực hiện chung, thời gian từng bước được phân bổ bảo đảm tổng thời gian tương ứng.